

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CUM'GAR  
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 09 - 2024

V/v: “*Kiên ly hôn, con chung*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và ông Hoàng Duy Thanh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 268/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 07 năm 2024 về việc “*Kiên ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 12/08/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/08/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh Ho; sinh năm 1978 (có mặt)
- Bị đơn: Anh Hoàng Phi H; sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường AK, TT QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thanh Ho trình bày:***

Tôi và anh Hoàng Phi H kết hôn với nhau vào ngày 25/09/1998 tại ủy ban nhân dân xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá. Trong quá trình chung sống chúng tôi thường xảy ra xích mích, mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Ho.

Về con chung: Chúng tôi có 02 người con chung là cháu Hoàng Phi M, sinh ngày 23/02/1998 và Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007. Đối với cháu Hoàng Phi M đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Hoàng Thị Thảo N thì tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Tôi không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai và biên bản hoà giải bị đơn anh Hoàng Phi H trình bày:**

Tôi và chị Nguyễn Thị Ho có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá vào ngày ngày 25/09/1998 cơ sở tự nguyện. Trong thời gian gần đây tôi làm công tác quản giáo và công việc bị áp lực và tôi nghe hàng xóm nói vợ tôi có vay tiền nóng của một số gia đình ở gần nhà mà vợ tôi không cho tôi biết. Bản thân tôi thấy vợ tôi thiếu tôn trọng không cho tôi biết để tôi có trách nhiệm trả nợ. Mâu thuẫn giữa tôi và chị Ho chưa đến mức trầm trọng nên tôi vẫn giữ nguyên quan điểm không muốn ly hôn với chị Nguyễn Thị Ho.

Về con chung: Chúng tôi có 02 người con chung là cháu Hoàng Phi M, sinh ngày 23/02/1998 và Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007. Đối với cháu Hoàng Phi M đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên tôi không yêu cầu Toà án giải quyết. Nếu ly hôn thì tôi đồng ý giao cháu Hoàng Thị Thảo N cho chị Ho trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và giao căn nhà số 18 đường Ama Khê, tổ dân phố 8, thị trấn Quảng Phú cho chị Ho và con tôi là Hoàng Thị Thảo N ở. Tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung. Tôi không đồng ý cho chị Ho đưa cháu Hoàng Thị Thảo N ra ở nhà trọ nếu cô Ho nhất quyết ra ở nhà trọ thì tôi nhận nuôi cháu Hoàng Thị Thảo N. Tôi có quyền được đi lại với cháu Hoàng Thị Thảo N.

Về tài sản chung: Tôi không có ý kiến gì

***Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:***

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: Đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: Đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn thực hiện không đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị:

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh Ho; Chị Nguyễn Thanh Ho được ly hôn với anh Hoàng Phi H.

Về con chung: Đối với cháu Hoàng Phi M đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không xem xét giải quyết. Giao cháu Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007 cho chị Nguyễn Thanh Ho trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Phi H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:**

Chị Nguyễn Thanh Ho yêu cầu được ly hôn và con chung với anh Hoàng Phi H nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Anh Hoàng Phi H có đăng ký nhân khẩu tại thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

**[2] Về thủ tục tố tụng:**

Anh Hoàng Phi H được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Hoàng Phi H vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

**[3] Về nội dung:**

**[3.1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 25/09/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Chị Nguyễn Thanh Ho yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Phi H, xét yêu cầu của chị Nguyễn Thanh Ho là phù hợp vì hiện nay tình cảm chị Hoà không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H đã trầm trọng, việc chị Nguyễn Thanh Ho yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Phi H là chính đáng cần được chấp nhận.

**[2.2] Về con chung:** Chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H có 02 người con chung là cháu Hoàng Phi M, sinh ngày 23/02/1998 và Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007. Đối với cháu Hoàng Phi M đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với cháu Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007 hiện nay đang ở với anh H và chị Ho. Chị Nguyễn Thanh Ho có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc cháu Hoàng Thị Thảo N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Cháu Hoàng Thị Thảo N cũng có nguyện vọng được ở với chị Nguyễn Thanh Ho nên Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thanh Ho là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay. Vì vậy, giao cháu Hoàng Thị Thảo N cho chị Nguyễn Thanh Ho tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi là phù hợp.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị Nguyễn Thanh Ho không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[2.3] Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[3] Về án phí:** Chị Nguyễn Thanh Ho phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh Ho

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thanh Ho được ly hôn với anh Hoàng Phi H

**Về con chung:** Đối với cháu Hoàng Phi M đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên Tòa án không xem xét giải quyết. Giao cháu Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 22/06/2007 cho chị Nguyễn Thanh Ho trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị Nguyễn Thanh Ho không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Hoàng Phi H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Nguyễn Thanh Ho và anh Hoàng Phi H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**Về án phí hôn nhân và gia đình:**

Chị Nguyễn Thanh Ho phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thanh Ho đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0007757 ngày 10/07/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**ĐẶNG NGỌC THẮNG**

